

Họ và tên thí sinh:
Số báo danh:

Mã đề thi: 0801

PHẦN I. 6,0 điểm: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

- A. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.
- B. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.
- C. Mỹ nắm vai trò là siêu cường duy nhất chi phối quan hệ quốc tế.
- D. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, hợp tác.

Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922)?

- A. Mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết.
- B. Tạo điều kiện cho sự hội nhập kinh tế với thế giới tư bản.
- C. Thể hiện vai trò lãnh đạo của nước Nga trong việc thành lập Liên bang.
- D. Mở đường cho nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ.

Câu 3. Ngày 30 - 8 - 1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu

- A. chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ.
- B. tàn dư của chế độ phong kiến đã được xóa bỏ.
- C. nhiệm vụ dân tộc của cách mạng hoàn thành.
- D. tổng khởi nghĩa đã thắng lợi trên cả nước.

Câu 4. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi, Chính quyền Xô viết đầu tiên được thành lập do ai đứng đầu?

- A. Lê-nin.
- B. Xta-lin.
- C. Pu-tin.
- D. Goóc-ba-chốp.

Câu 5. Nội dung nào sau đây không phải là bối cảnh thành lập của tổ chức ASEAN?

- A. Hợp tác giữa các nước để cùng nhau phát triển.
- B. Thiết lập sự ảnh hưởng của mình đối với các nước khác.
- C. Sự ra đời và hoạt động có hiệu quả của các tổ chức hợp tác khác trên thế giới.
- D. Hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

Câu 6. Nguyên thủ quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị I-an-ta tháng 2-1945?

- A. Nhật Bản.
- B. Đức.
- C. Pháp.
- D. Mỹ.

Câu 7. Hội nghị thành lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN vào ngày 8-8-1967 được tổ chức tại nước nào?

- A. Thái Lan.
- B. Ma-lai-xi-a.
- C. Phi-líp-pin.
- D. Xin-ga-po.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta 1945-1991?

- A. Sự phát triển và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- B. Nước Mỹ mất vị trí đứng đầu thế giới về kinh tế và tài chính.
- C. Cuộc chạy đua vũ trang kéo dài hơn bốn thập kỷ làm suy giảm thế mạnh của Mỹ và Liên Xô.
- D. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước Tây Âu, Nhật Bản.

Câu 9. Năm 938, trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán, Ngô Quyền đã chỉ huy quân và dân ta giành thắng lợi trong trận quyết chiến tại

- A. Ngọc Hồi – Đồng Đa.
- B. Phòng tuyến Như Nguyệt.
- C. Sông Bạch Đằng.
- D. Bình Lệ Nguyên.

Câu 10. Điều không phải là điểm chung trong nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN và Liên hợp quốc?

- A. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- B. Giải quyết các tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.

C. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

D. Hợp tác phát triển có hiệu quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

Câu 11. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. sự hình thành và lớn mạnh của hệ thống Xã hội chủ nghĩa.

B. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

C. cuộc chạy đua về vũ khí hạt nhân giữa các cường quốc.

D. sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ.

Câu 12. Trong các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam có cuộc kháng chiến không thành công nào sau đây?

A. Kháng chiến chống quân Nguyên.

B. Kháng chiến chống quân Nam Hán.

C. Kháng chiến chống quân Triệu Đà.

D. Kháng chiến chống quân Thanh.

Cho thông tin, tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 13, 14, 15:

“Sinh ra và lớn lên từ trong phong trào cách mạng rộng lớn của quần chúng, các đội quân cứu quốc và giải phóng mà thanh thế vượt xa số quân cũng như quy mô những trận chiến đấu của nó đã góp phần rất quan trọng tạo ra cao trào cứu nước của quần chúng từ 1941 đến 1945”.

(Tạ Thị Thúy (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam, tập 9, 1930 - 1945*, NXB Khoa học xã hội, Tr.724)

Câu 13. Nhận xét nào đúng về vai trò của lực lượng được nhắc tới trong đoạn tư liệu đối với cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam năm 1945?

A. Lực lượng được xây dựng chủ yếu ở thành thị, có vai trò quyết định đến thắng lợi.

B. Lực lượng vô sản quan trọng, hăng hái tham gia đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng.

C. Lực lượng đông đảo toàn dân tộc, được tổ chức, giác ngộ và rèn luyện qua đấu tranh.

D. Tuy quân số và khí tài hạn chế nhưng hoạt động vũ trang và tuyên truyền tích cực.

Câu 14. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.

B. Kết hợp cả đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

C. Kết hợp khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.

D. Kết hợp tổng công kích với tổng khởi nghĩa toàn dân.

Câu 15. Đoạn tư liệu trên nhắc đến lực lượng nào sau đây trong cách mạng tháng Tám 1945?

A. Lực lượng chính trị. B. Quân đội chính quy. C. Lực lượng vũ trang. D. Quần chúng cách mạng.

Câu 16. Hoạt động đối ngoại của các nhà yêu nước Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc đầu thế kỷ XX có ý nghĩa như thế nào?

A. Đưa Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới.

B. Tìm ra con đường cứu nước, giải phóng cho dân tộc.

C. Khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

D. Làm phong phú thêm hoạt động đối ngoại của Việt Nam.

Câu 17. Mục đích thực hiện chủ yếu các hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu là

A. cải cách kinh tế xã hội ở Việt Nam.

B. thiết lập chế độ quân chủ chuyên chế.

C. giành độc lập cho dân tộc Việt Nam.

D. nhằm liên kết với cách mạng các nước.

Câu 18. Nội dung nào sau đây thể hiện mục đích của việc Chủ tịch Hồ Chí Minh ký với Pháp bản Hiệp định Sơ Bộ 6-3-1946 là

A. tranh thủ khi lực lượng Pháp còn yếu để mở đàm phán.

B. tranh thủ thời gian để tiếp tục khắc phục khó khăn.

C. tiếp tục kéo dài thời gian hòa bình để chuẩn bị lực lượng.

D. đợi nhận chi viện từ các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Câu 19. Một trong những địa điểm diễn ra các hoạt động đối ngoại tiêu biểu của Phan Châu Trinh là

A. Liên Xô.

B. Ba Lan.

C. Pháp.

D. Ấn Độ.

Câu 20. Điểm tương đồng nào sau đây được Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Trung ương Đảng phát huy trong các chiến dịch quân sự: Việt Bắc thu – đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954?

- A. Phát huy tiềm lực của căn cứ địa - hậu phương vững chắc và sức mạnh của chế độ dân chủ.
- B. Chủ động phản công chiến lược, chiến đấu “vượt qua vòng vây” của thực dân Pháp.
- C. Chỉ đạo tập trung cao nhất lực lượng để tiêu diệt các cứ điểm kiên cố của đối phương.
- D. Nhận sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô, Trung Quốc và các nước Xã hội chủ nghĩa.

Câu 21. Một trong những điểm khác biệt trong con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và các bậc sĩ phu tiền bộ là

- A. coi trọng tầng lớp thanh niên, trí thức.
- B. đi sang Phương Tây để tìm đường.
- C. hết lòng cho sự nghiệp cách mạng.
- D. hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc.

Câu 22. Một trong những yếu tố nội tại mà Việt Nam cần tiếp tục phát huy từ trong lịch sử để phát triển đất nước hiện nay là

- A. xu thế khu vực hóa.
- B. thành tựu công nghệ.
- C. đại đoàn kết dân tộc.
- D. xu thế toàn cầu hóa.

Câu 23. Một trong những thành tựu mà giáo dục Việt Nam đạt được vào năm 2010 là

- A. đạt nhiều giải Noben nhất.
- B. phổ cập giáo dục đại học.
- C. phổ cập trung học cơ sở.
- D. đạt top đứng đầu thế giới.

Câu 24. Từ sau năm 1986 đến nay, bộ máy Nhà nước được sắp xếp theo hướng

- A. không phân tầng cấp.
- B. tinh gọn và hiệu quả.
- C. giảm tiền lương tối đa.
- D. nhập với cơ quan Đảng.

PHẦN II. 4,0 điểm: Thí sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chương trình đổi mới kinh tế, bắt đầu từ năm 1986, đã dẫn đến việc dỡ bỏ các rào cản trong nền kinh tế kế hoạch hóa và khuyến khích sự phát triển của các thành phần kinh tế tư nhân và đầu tư nước ngoài. Đặc biệt, việc thực hiện chính sách mở cửa và hội nhập quốc tế đã giúp Việt Nam thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư, cải thiện cơ sở hạ tầng, và tạo ra hàng triệu việc làm mới. Đây là những yếu tố then chốt góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng và bền vững của đất nước trong những thập kỷ tiếp theo”

(Đỗ Mười, *Nhìn lại quá trình đổi mới ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc Gia, 2010, tr.78-82)

- a) Chương trình đổi mới kinh tế, bắt đầu từ năm 1986 chủ trương thực hiện kinh tế nhiều thành phần.
- b) Quá trình hội nhập của Việt Nam là “hội nhập từng bước” từ hội nhập khu vực đến hội nhập quốc tế, từ hội nhập kinh tế, văn hóa đến hội nhập sâu rộng và toàn diện.
- c) Việc khuyến khích sự phát triển của các thành phần kinh tế tư nhân và đầu tư nước ngoài là điểm đột phá về tư duy kinh tế và đường lối kinh tế.
- d) Từ chủ trương khuyến khích kinh tế tư nhân 1986, Đảng từng bước hoàn thiện nhận thức và thể chế, để đến nay khẳng định kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế quốc gia.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu:

“Trong quá trình tìm kiếm sự hợp tác giữa các nước Đông Nam Á đã xuất hiện những tổ chức khu vực và kí kết các hiệp ước giữa các nước trong khu vực. Tháng 1-1959, Hiệp ước hữu nghị và kinh tế Đông Nam Á SAFET bao gồm Malaixia và Philippin ra đời. Tháng 7-1961, Hội Đông Nam Á ASA gồm Malaixia, Philippin và Thái Lan được thành lập. Tháng 8-1963, một tổ chức gồm Malaixia, Philippin, Indônêxia MAPHILINDO được thành lập. Tuy nhiên, những tổ chức trên đây không tồn tại được lâu do sự bất đồng giữa các nước về vấn đề lãnh thổ và chủ quyền”.

(Nguyễn Anh Thái Chủ biên, *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998, tr.358)

- a) Malaixia, Philippin, Thái Lan, Indônêxia là những quốc gia sớm có ý tưởng về việc thành lập một tổ chức khu vực ở Đông Nam Á.
- b) Các tổ chức tiền thân của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN không tồn tại lâu là do không thống nhất được giá cả và thị trường tiêu thụ hàng hoá.

c) Yếu tố quyết định để thành lập và mở rộng Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN là các nước phải tôn trọng độc lập, chủ quyền và lãnh thổ của nhau.

d) Trong bối cảnh khu vực và quốc tế có nhiều biến động, yêu cầu hợp tác để cùng phát triển giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á là yêu cầu thứ yếu.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh phá hoại của Mỹ đã phá hủy hầu hết những cái mà nhân dân ta đã tốn biết bao công sức để xây dựng nên, làm cho quá trình tiến lên sản xuất lớn bị chậm lại đến vài ba kế hoạch 5 năm”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, NXB. Sự Thật, Hà Nội, 1977, trang 37, 38.).

a) Chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ đã phá hủy hoàn toàn miền Bắc, gây khó khăn cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.

b) Quân dân miền Bắc đã chiến đấu và chiến thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

c) Đây là nhận định về hậu quả mà chiến tranh phá hoại đế quốc Mỹ đã gây ra cho miền Bắc trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

d) Trong cả hai lần tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, Mỹ đều nhằm mục tiêu buộc ta phải đàm phán, cứu nguy cho Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Tại Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc sáng lập “Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên”, ra báo Thanh niên và mở lớp huấn luyện trực tiếp đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam. Những bài giảng của Người tại lớp huấn luyện được tập hợp in thành cuốn sách Đường Kách mệnh 1927. Tác phẩm đã trình bày một cách ngắn gọn, dễ hiểu những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam. Người đã lựa chọn những học viên ưu tú cử đi học ở Trường đại học Phương Đông Liên Xô và Trường quân sự Hoàng Phố Trung Quốc nhằm đào tạo cán bộ lãnh đạo cho cách mạng Việt Nam sau này.”

(Võ Nguyên Giáp, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.29)

a) Việc cử học viên sang học đại học tại Liên Xô và Trung Quốc cho thấy Nguyễn Ái Quốc tuyệt đối hóa vai trò của đào tạo ở nước ngoài đối với cách mạng Việt Nam.

b) Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu diễn ra trong bối cảnh phong trào yêu nước Việt Nam đã bộc lộ hạn chế, bế tắc, chưa tìm ra con đường cách mạng mới.

c) Chủ trương kết hợp huấn luyện lý luận chính trị với đào tạo quân sự của Nguyễn Ái Quốc phù hợp với yêu cầu của cách mạng Việt Nam.

d) Sự ra đời của Đường Kách mệnh phản ánh việc chủ nghĩa Mác – Lênin đã được truyền bá sâu rộng trong quần chúng nhân dân Việt Nam ngay từ đầu thập niên 1920.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN

PHẦN I

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	9	C	17	C
2	A	10	D	18	B
3	A	11	D	19	C
4	A	12	C	20	A
5	B	13	D	21	B
6	D	14	B	22	C

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
7	A	15	C	23	C
8	B	16	D	24	B

PHẦN II

Câu	a	b	c	d
1	Đúng	Sai	Đúng	Đúng
2	Đúng	Sai	Đúng	Sai
3	Sai	Đúng	Đúng	Sai
4	Sai	Sai	Đúng	Sai

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I. Câu trắc nghiệm 4 lựa chọn

Câu 1

Đáp án: D. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, hợp tác.

Lời giải:

Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, quan hệ quốc tế chuyển từ đối đầu căng thẳng sang xu thế **hòa hoãn, đối thoại, hợp tác và phát triển**. Các nước không còn tập trung chủ yếu vào chạy đua quân sự như trước.

- A sai vì trật tự thế giới đơn cực chưa được xác lập ổn định.
- B sai vì xu thế chung là phát triển kinh tế, không phải quân sự.
- C sai vì Mỹ là siêu cường, nhưng không thể một mình chi phối toàn bộ quan hệ quốc tế.
- D đúng.

Câu 2

Đáp án: A. Mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết.

Lời giải:

Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời năm 1922 trên cơ sở tự nguyện liên minh giữa các nước cộng hòa Xô viết. Sự kiện này thể hiện cách giải quyết vấn đề dân tộc theo nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc trong nhà nước Xô viết.

- A đúng.
- B sai vì Liên Xô không nhằm hội nhập với thế giới tư bản.
- C chưa phản ánh đúng ý nghĩa cơ bản.
- D sai vì Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội, không mở đường cho tư bản chủ nghĩa.

Câu 3

Đáp án: A. Chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ.

Lời giải:

Ngày 30 - 8 - 1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị. Đây là sự kiện đánh dấu sự chấm dứt của chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam.

- A đúng.
- B sai vì “tàn dư phong kiến” chưa thể xóa bỏ ngay hoàn toàn.
- C sai vì nhiệm vụ dân tộc còn tiếp tục trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.
- D sai vì thắng lợi Tổng khởi nghĩa trên cả nước được xác định trước đó, không phải riêng sự kiện Bảo Đại thoái vị.

Câu 4**Đáp án: A. Lê-nin.****Lời giải:**

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, Chính quyền Xô viết đầu tiên được thành lập do **V.I. Lê-nin** đứng đầu.

- Xta-lin là lãnh đạo Liên Xô sau Lê-nin.
- Pu-tin và Goóc-ba-chốp không liên quan đến sự kiện năm 1917.

Câu 5**Đáp án: B. Thiết lập sự ảnh hưởng của mình đối với các nước khác.****Lời giải:**

ASEAN ra đời trong bối cảnh các nước Đông Nam Á có nhu cầu hợp tác để cùng phát triển, hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài, đồng thời chịu tác động từ sự ra đời của các tổ chức hợp tác khu vực trên thế giới.

- A, C, D đều là bối cảnh dẫn đến sự ra đời ASEAN.
- B sai vì ASEAN không thành lập để áp đặt ảnh hưởng lên nước khác.

Câu 6**Đáp án: D. Mỹ.****Lời giải:**

Hội nghị I-an-ta tháng 2 - 1945 có sự tham dự của nguyên thủ ba cường quốc: Liên Xô, Mỹ và Anh.

Trong các phương án đã cho, chỉ có **Mỹ** là nước tham dự Hội nghị I-an-ta.

Câu 7**Đáp án: A. Thái Lan.****Lời giải:**

ASEAN được thành lập ngày 8 - 8 - 1967 tại **Băng Cốc, Thái Lan**.

Năm nước sáng lập là: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

Câu 8**Đáp án: B. Nước Mỹ mất vị trí đứng đầu thế giới về kinh tế và tài chính.****Lời giải:**

Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ do nhiều nguyên nhân: sự suy yếu của Liên Xô và Mỹ sau chạy đua vũ trang, sự vươn lên của Tây Âu và Nhật Bản, thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.

Tuy nhiên, nói **Mỹ mất vị trí đứng đầu thế giới về kinh tế và tài chính** là không chính xác tuyệt đối. Mỹ suy giảm tương đối, nhưng vẫn là một trung tâm kinh tế - tài chính lớn hàng đầu thế giới.

Vì vậy chọn B.

Câu 9**Đáp án: C. Sông Bạch Đằng.****Lời giải:**

Năm 938, Ngô Quyền chỉ huy quân dân ta đánh bại quân Nam Hán trên **sông Bạch Đằng**. Chiến thắng này chấm dứt hơn một nghìn năm Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập lâu dài cho dân tộc.

Câu 10

Đáp án: D. Hợp tác phát triển có hiệu quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

Lời giải:

ASEAN và Liên hợp quốc có một số nguyên tắc chung như:

- Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
- Không can thiệp vào công việc nội bộ.
- Giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

Phương án D là mục tiêu, nội dung hợp tác, không phải điểm chung tiêu biểu trong **nguyên tắc hoạt động** của cả ASEAN và Liên hợp quốc.

Câu 11

Đáp án: D. Sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ.

Lời giải:

Sau Chiến tranh lạnh, cách mạng khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy xu thế toàn cầu hóa, làm thay đổi tương quan lực lượng giữa các quốc gia và góp phần hình thành trật tự thế giới mới.

- A không đúng vì hệ thống xã hội chủ nghĩa đã khủng hoảng và tan rã ở Liên Xô, Đông Âu.
- B là nhân tố quan trọng trước đó nhưng không phải nhân tố nổi bật nhất sau Chiến tranh lạnh.
- C là đặc điểm thời Chiến tranh lạnh.
- D đúng.

Câu 12

Đáp án: C. Kháng chiến chống quân Triệu Đà.

Lời giải:

Trong lịch sử chống ngoại xâm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, dân tộc ta có nhiều cuộc kháng chiến thắng lợi như chống Nam Hán, chống Nguyên, chống Thanh.

Cuộc kháng chiến chống **Triệu Đà** thời An Dương Vương thất bại, dẫn tới nước Âu Lạc rơi vào ách đô hộ.

Câu 13

Đáp án: D. Tuy quân số và khí tài hạn chế nhưng hoạt động vũ trang và tuyên truyền tích cực.

Lời giải:

Đoạn tư liệu nhắc đến “các đội quân cứu quốc và giải phóng”. Đây là lực lượng vũ trang cách mạng trước Tổng khởi nghĩa tháng Tám.

Lực lượng này lúc đầu còn nhỏ bé, vũ khí còn hạn chế, nhưng có vai trò quan trọng trong tuyên truyền, gây dựng cơ sở cách mạng, hỗ trợ quần chúng nổi dậy giành chính quyền.

Vì vậy chọn D.

Câu 14

Đáp án: B. Kết hợp cả đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Lời giải:

Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng ta đã kết hợp chặt chẽ giữa:

- Đấu tranh chính trị của quần chúng.
- Hoạt động vũ trang hỗ trợ.
- Khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.

Nghệ thuật nổi bật là kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 15**Đáp án: C. Lực lượng vũ trang.****Lời giải:**

Tư liệu nhắc đến “các đội quân cứu quốc và giải phóng”, tức là các lực lượng vũ trang cách mạng. Do đó đáp án đúng là C.

Câu 16**Đáp án: D. Làm phong phú thêm hoạt động đối ngoại của Việt Nam.****Lời giải:**

Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc đều có hoạt động đối ngoại đầu thế kỉ XX, nhưng mỗi người có mục tiêu và con đường khác nhau.

- Phan Bội Châu chủ trương dựa vào Nhật để đánh Pháp.
- Phan Châu Trinh chủ trương dựa vào Pháp để cải cách.
- Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

Vì vậy, nếu nói chung cho cả ba nhân vật, ý nghĩa phù hợp nhất là **làm phong phú thêm hoạt động đối ngoại của Việt Nam**.

Câu 17**Đáp án: C. Giành độc lập cho dân tộc Việt Nam.****Lời giải:**

Phan Bội Châu là nhà yêu nước tiêu biểu đầu thế kỉ XX. Mục tiêu chủ yếu trong hoạt động đối ngoại của ông là tìm kiếm sự giúp đỡ từ bên ngoài để đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập cho dân tộc.

Câu 18**Đáp án: B.****Lời giải:**

Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 được kí nhằm hòa hoãn với Pháp, tránh cùng lúc đối phó nhiều kẻ thù, đẩy quân Trung Hoa Dân quốc về nước và **tranh thủ thời gian để khắc phục khó khăn, củng cố lực lượng**. Phương án C “tiếp tục kéo dài thời gian hòa bình...” dễ nhầm với Tạm ước 14-9-1946 hơn, nên chọn **B**.

Câu 19**Đáp án: C. Pháp.****Lời giải:**

Phan Châu Trinh từng sang Pháp hoạt động. Ông gửi thư, kiến nghị, vận động cải cách, đòi quyền dân chủ, dân sinh cho người Việt Nam.

Vì vậy địa điểm tiêu biểu trong hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh là **Pháp**.

Câu 20**Đáp án: A. Phát huy tiềm lực của căn cứ địa - hậu phương vững chắc và sức mạnh của chế độ dân chủ.****Lời giải:**

Ba chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947, Biên giới thu - đông 1950 và Điện Biên Phủ 1954 đều thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và sức mạnh của hậu phương kháng chiến.

Điều chung là ta biết phát huy sức mạnh của căn cứ địa, hậu phương và chế độ dân chủ nhân dân để tạo thế và lực cho tiền tuyến.

- B chủ yếu phù hợp với Việt Bắc 1947.
- C phù hợp hơn với Điện Biên Phủ, không đúng với cả ba chiến dịch.
- D sai vì năm 1947 ta chưa nhận được sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 21

Đáp án: B. Đi sang Phương Tây để tìm đường.

Lời giải:

Một điểm khác biệt nổi bật của Nguyễn Ái Quốc so với nhiều sĩ phu yêu nước đầu thế kỉ XX là Người đi sang **phương Tây**, đến nước Pháp và nhiều nước tư bản, để tìm hiểu chính kẻ thù và tìm con đường cứu nước mới.

- A, C, D là những điểm có thể gặp ở nhiều nhà yêu nước.
- B là điểm khác biệt tiêu biểu.

Câu 22

Đáp án: C. Đại đoàn kết dân tộc.

Lời giải:

Trong lịch sử Việt Nam, một yếu tố nội tại quan trọng làm nên sức mạnh dân tộc là **đại đoàn kết dân tộc**. Đây là truyền thống cần tiếp tục phát huy trong xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Các phương án A, B, D là yếu tố bên ngoài hoặc thành tựu khách quan, không phải yếu tố nội tại từ lịch sử dân tộc.

Câu 23

Đáp án: C. Phổ cập trung học cơ sở.

Lời giải:

Một thành tựu quan trọng của giáo dục Việt Nam vào năm 2010 là hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- A sai vì Việt Nam không đạt nhiều giải Nobel nhất.
- B sai vì chưa phổ cập giáo dục đại học.
- D sai vì không có cơ sở nói Việt Nam đứng đầu thế giới.

Câu 24

Đáp án: B. Tinh gọn và hiệu quả.

Lời giải:

Từ sau Đổi mới năm 1986, bộ máy Nhà nước Việt Nam từng bước được sắp xếp, đổi mới theo hướng **tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**.

Vì vậy chọn B.

PHẦN II. Đúng / Sai từng ý

Câu	a	b	c	d
1	Đúng	Đúng	Đúng	Đúng
2	Đúng	Sai	Đúng	Sai
3	Sai	Đúng	Đúng	Sai
4	Sai	Đúng	Đúng	Sai

Câu 1

Tư liệu nói về công cuộc Đổi mới kinh tế ở Việt Nam bắt đầu từ năm 1986.

a) Đúng

Đổi mới kinh tế từ năm 1986 chủ trương xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Vì vậy nhận định này đúng.

b) Sai

Ý b nói quá trình hội nhập “từ hội nhập kinh tế, văn hóa đến hội nhập sâu rộng và toàn diện”. Quá trình hội nhập của Việt Nam trước hết nổi bật là **hội nhập kinh tế**, sau đó mới mở rộng sang các lĩnh vực khác và hội nhập toàn diện hơn. Vì vậy đáp án **Sai**.

c) Đúng

Trước Đổi mới, nền kinh tế chủ yếu vận hành theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung. Việc thừa nhận và khuyến khích kinh tế tư nhân, đầu tư nước ngoài là sự thay đổi quan trọng trong tư duy kinh tế.

Vì vậy đây là điểm đột phá về tư duy kinh tế và đường lối kinh tế.

d) Đúng

Từ sau năm 1986, nhận thức của Đảng về kinh tế tư nhân ngày càng hoàn thiện. Đến nay, kinh tế tư nhân được xác định là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế quốc gia.

Vì vậy nhận định này đúng.

Câu 2

Tư liệu nói về các tổ chức khu vực ra đời trước ASEAN như SAFET, ASA, MAPHILINDO.

a) Đúng

Trong tư liệu có nhắc đến Malaixia, Philippin, Thái Lan, Ấn Độ. Đây là những nước sớm tham gia hoặc có ý tưởng xây dựng tổ chức hợp tác khu vực Đông Nam Á.

Vì vậy nhận định này đúng.

b) Sai

Tư liệu nêu rõ các tổ chức trên không tồn tại lâu là do **bất đồng về lãnh thổ và chủ quyền**, không phải do không thống nhất giá cả hay thị trường tiêu thụ hàng hóa.

Vì vậy nhận định này sai.

c) Đúng

Để ASEAN ra đời và mở rộng, các nước cần tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Đây là điều kiện quan trọng để xây dựng lòng tin và hợp tác khu vực.

Vì vậy nhận định này đúng.

d) Sai

Trong bối cảnh khu vực và quốc tế nhiều biến động, nhu cầu hợp tác để cùng phát triển giữa các nước Đông Nam Á là yêu cầu quan trọng, cấp thiết, không phải yêu cầu thứ yếu.

Vì vậy nhận định này sai.

Câu 3

Tư liệu nói về hậu quả chiến tranh phá hoại của Mỹ đối với miền Bắc Việt Nam.

a) Sai

Chiến tranh phá hoại của Mỹ gây thiệt hại rất nặng nề cho miền Bắc, nhưng nói “phá hủy hoàn toàn miền Bắc” là quá mức, không chính xác.

Vì vậy nhận định này sai.

b) Đúng

Trong kháng chiến chống Mỹ, quân dân miền Bắc đã chiến đấu kiên cường và đánh bại các cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân của Mỹ.

Vì vậy nhận định này đúng.

c) Đúng

Đoạn tư liệu nhận định về những hậu quả nặng nề mà chiến tranh phá hoại của Mỹ gây ra cho miền Bắc: phá hủy cơ sở vật chất, làm chậm quá trình xây dựng sản xuất lớn.

Vì vậy nhận định này đúng.

d) Sai

Mỹ tiến hành hai lần chiến tranh phá hoại miền Bắc với những mục tiêu khác nhau. Không thể nói trong cả hai lần Mỹ đều nhằm “cứu nguy cho Việt Nam hóa chiến tranh”.

Lần thứ nhất gắn với chiến lược “Chiến tranh cục bộ”; lần thứ hai gắn với việc gây sức ép trên bàn đàm phán và cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Vì vậy nhận định này sai.

Câu 4

Tư liệu nói về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu, Trung Quốc.

a) Sai

Nguyễn Ái Quốc cử một số học viên ưu tú đi học ở Liên Xô và Trung Quốc để đào tạo cán bộ, nhưng điều đó không có nghĩa là Người tuyệt đối hóa vai trò đào tạo ở nước ngoài.

Người còn trực tiếp mở lớp huấn luyện, viết sách, ra báo để đào tạo cán bộ trong thực tiễn cách mạng.

Vì vậy nhận định này sai.

b) Sai

Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở Quảng Châu giai đoạn 1924-1927. Lúc này Người **đã tìm ra con đường cách mạng vô sản** từ năm 1920 và đang truyền bá con đường đó vào Việt Nam. Vì vậy nói “chưa tìm ra con đường cách mạng mới” là không chính xác. Vì vậy nhận định này **Sai**.

c) Đúng

Nguyễn Ái Quốc vừa huấn luyện lý luận chính trị, vừa chú ý đào tạo quân sự, chuẩn bị đội ngũ cán bộ cho cách mạng Việt Nam. Chủ trương này phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam lúc bấy giờ.

Vì vậy nhận định này đúng.

d) Sai

Tác phẩm **Đường Kách mệnh** ra đời năm 1927, góp phần truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Tuy nhiên, nói chủ nghĩa Mác - Lênin đã được truyền bá sâu rộng trong quần chúng nhân dân Việt Nam ngay từ đầu thập niên 1920 là không chính xác.

Vì vậy nhận định này sai.